

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán
Hạng mục: Đê sông Đại An, xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát
Dự án thành phần: Sửa chữa, nâng cấp đê sông Côn
Dự án: Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai
tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ
Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015,
Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều
Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu
tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về
Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 28/3/2017 của Chủ tịch
UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi (FS) dự án
Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình
Định;

Căn cứ Quyết định số 1107/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của Chủ tịch
UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, dự án thành
phần Sửa chữa, nâng cấp đê sông Côn thuộc dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả
thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh tại Tờ
trình số 176/TTr-BQL ngày 24/8/2017 và thông báo kết quả thẩm định của Sở
Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 2996/SNN-QLXDCT ngày 22/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, hạng mục Đê sông
Đại An, xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát, dự án thành phần Sửa chữa, nâng cấp đê
sông Côn thuộc dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền
Trung - tỉnh Bình Định, với các nội dung chính như sau:

1. Tên hạng mục: Đê sông Đại An, xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát.



2. Thuộc dự án: Dự án thành phần Sửa chữa, nâng cấp đê sông Kôn, dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định.

3. Loại và cấp công trình: Công trình Nông nghiệp và PTNT, cấp IV.

4. Địa điểm xây dựng: Xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định.

6. Nhà thầu khảo sát, lập thiết kế BVTC và dự toán: Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng miền Trung.

7. Chủ nhiệm, các chủ trì khảo sát, thiết kế và dự toán xây dựng:

- Chủ nhiệm dự án: Ông Đỗ Cảnh Hào;
- Chủ trì khảo sát địa hình: Ông Nguyễn Trọng Nhật (giai đoạn DADT);
- Chủ trì khảo sát địa chất: Ông Nguyễn Xuân Mong (giai đoạn DADT);
- Chủ trì thiết kế: Ông Đặng Khoa Thi;
- Chủ trì dự toán: Ông Hoàng Đình Giáp;

8. Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật và giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình:

8.1. Quy mô thiết kế:

- Sửa chữa, khắc phục và nâng cấp 1.617m và các công trình trên tuyến đê. Tuyến công trình theo tuyến đê hiện trạng kết nối với các đoạn đã được xây dựng tạo thành tuyến đê gia cố liên tục tăng cường khả năng chống lũ, chống sạt lở bờ và xói lở cục bộ. Cao trình đỉnh đê biến đổi theo phương dòng chảy và kết nối địa hình. Công trình tiêu thoát nước bố trí phù hợp với các vị trí tập trung nước và phân lũ.

- Kết hợp làm đường giao thông trên mặt đê để phục vụ đời sống, sản xuất của nhân dân, bảo đảm công tác cứu hộ, cứu nạn khẩn cấp khi mưa bão xảy ra làm chia cắt cô lập các khu vực vùng hạ lưu.

8.2. Chỉ tiêu kỹ thuật và giải pháp thiết kế chủ yếu:

- Tuyến đê theo tuyến đê hiện trạng thuộc bờ hữu sông Đại An đoạn đi qua xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát điểm đầu kết nối với tuyến đê Đại Hào đã gia cố đến giáp mặt đê bê tông hiện hữu với chiều dài 1.617m.

- Kích thước:

- + Cao trình đỉnh đê : (7,50 -:- 6,56)m;
- + Bề rộng đỉnh đê : 5,00 m;
- + Cao trình chân đê : (2,99 -:- 4,20)m;
- + Hệ số mái phía sông : $m = 2,0$;
- + Hệ số mái phía đồng : $m = 1,5$;

- Kết cấu: Thân đê đắp đất, đầm chặt $K=0,95$. Mặt đê gia cố bằng bê tông đá 2x4, M250 dày 20cm kết hợp giao thông. Mái phía sông gia cố bằng đá hộc lát khan dày 20cm, đệm dăm 2x4 dày 10cm và 1 lớp vải địa kỹ thuật trong khung giằng BTCT M200 đá 1x2, kích thước $b \times h = (25 \times 30)$ cm, cắt nhịp dài

11,65m bằng bao tải nhựa đường. Mái phía đông trồng cỏ. Chân đê những đoạn có thêm sông gia cố bằng dầm bê tông cốt thép M200, kích thước bxxh = (25x50)cm, bên ngoài xếp đá hộc, những đoạn qua lòng sông gia cố bằng lạng trụ đá hộc đổ rồi có đỉnh rộng 1,25m, hệ số mái m=1,5.

- Công trình trên tuyến: Sửa chữa tràn Xoi Dầu dài 134,7m và xây dựng mới 02 cống tiêu qua đê.

9. Giá trị dự toán xây dựng công trình: 17.428.133.000 đồng

(Bằng chữ: Mười bảy tỷ, bốn trăm hai mươi tám triệu, một trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Trong đó:

- | | | |
|----------------------------------|---|----------------------|
| - Chi phí xây dựng | : | 14.880.640.000 đồng; |
| - Chi phí quản lý dự án | : | 239.172.000 đồng; |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng | : | 536.179.000 đồng; |
| - Chi phí khác | : | 778.123.000 đồng; |
| - Chi phí dự phòng | : | 994.019.000 đồng. |

10. Nguồn vốn đầu tư: Vốn vay của ngân hàng Thế giới WB từ nguồn vốn IDA và vốn đối ứng ngân sách Nhà nước.

11. Thời gian thực hiện: Năm 2017-2020.

12. Phương thức thực hiện: Theo quy định của ngân hàng Thế giới, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 2. Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định) có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các quy định của ngân hàng Thế giới (WB).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát, Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K10 (14b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Cao Thắng